

## KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	7,600 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	24.6%	15.2%	9.9%

DT thuần	2024		
	1,118	YoY	▼ 54.0
	tỷ VNĐ		▼ 4.6%

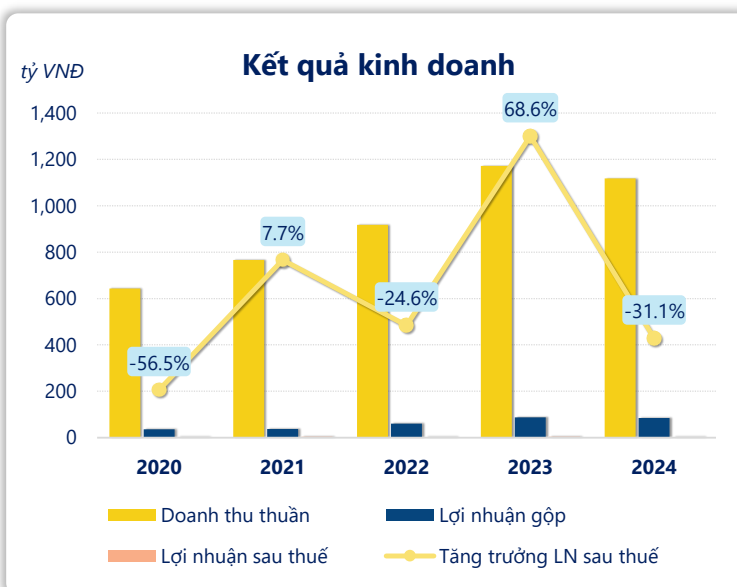
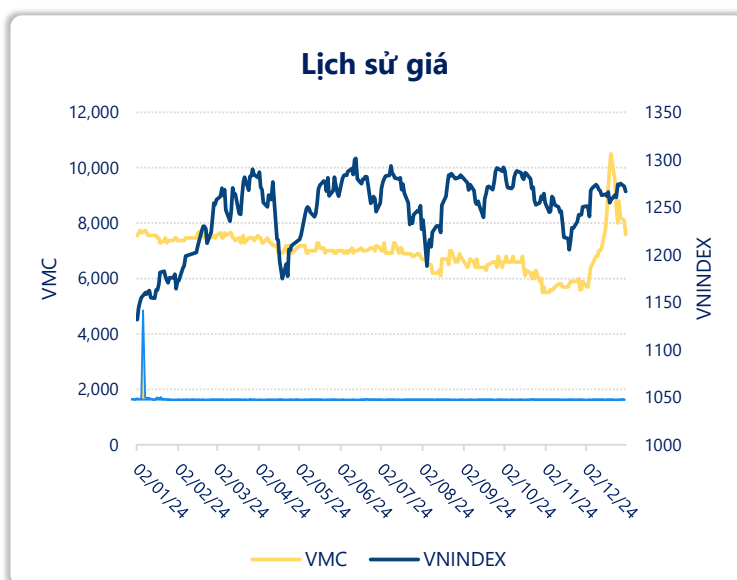
LN gộp	2024		
	85.2	YoY	▼ 2.10
	tỷ VNĐ		▼ 2.5%

LN thuần	2024		
	4.58	YoY	▲ 3.38
	tỷ VNĐ		▲ 281%

LN sau thuế	2024		
	3.21	YoY	▼ 1.45
	tỷ VNĐ		▼ 31.1%

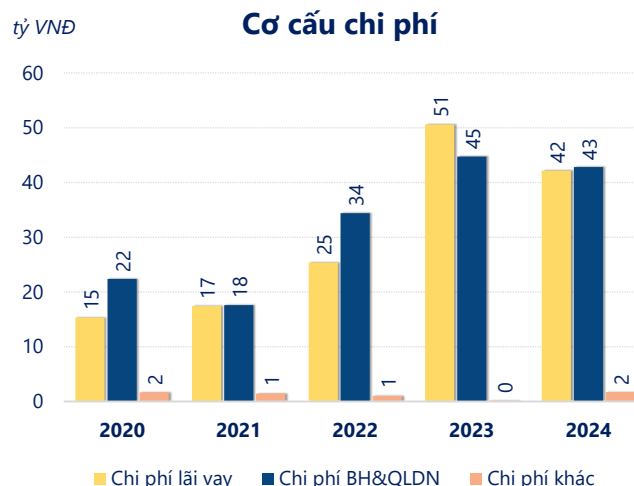
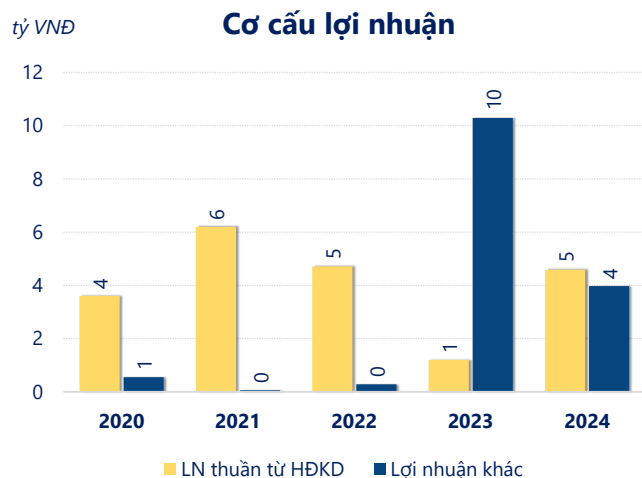
ROE	2024		
	0.9%	+/- YoY	▼ 0.4%

ROA	2024		
	0.2%	+/- YoY	▼ 0.1%



Năm **2024**, VMC ghi nhận doanh thu thuần **1,118** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **3.21** tỷ đồng, lần lượt **giảm 4.63%** và **giảm 31.1%** so với năm trước.

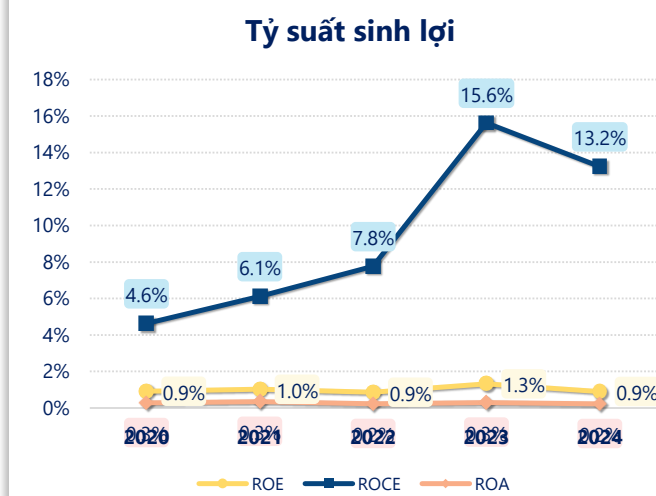
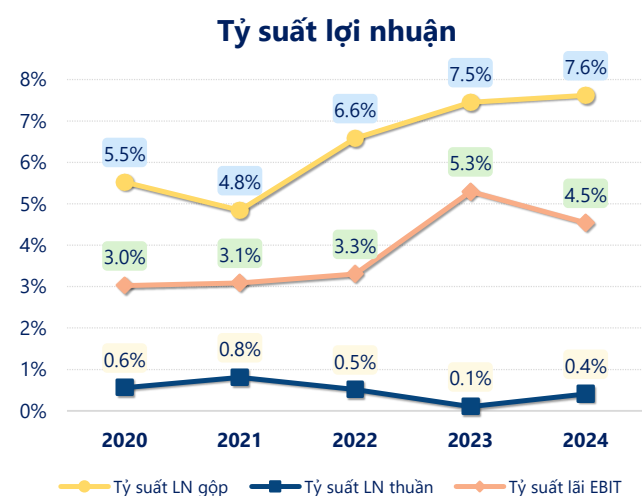
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **0.90%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Năm **2024**, **VMC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **4.58** tỷ đồng, **tăng lên 3.38** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (4.06 tỷ đồng) là 0.52 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

**Chi phí lãi vay giảm xuống** so với năm trước, còn **42.18** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp cũng giảm xuống** còn **42.83** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 1.75** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

**ROE** của VMC năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **0.90%**, **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



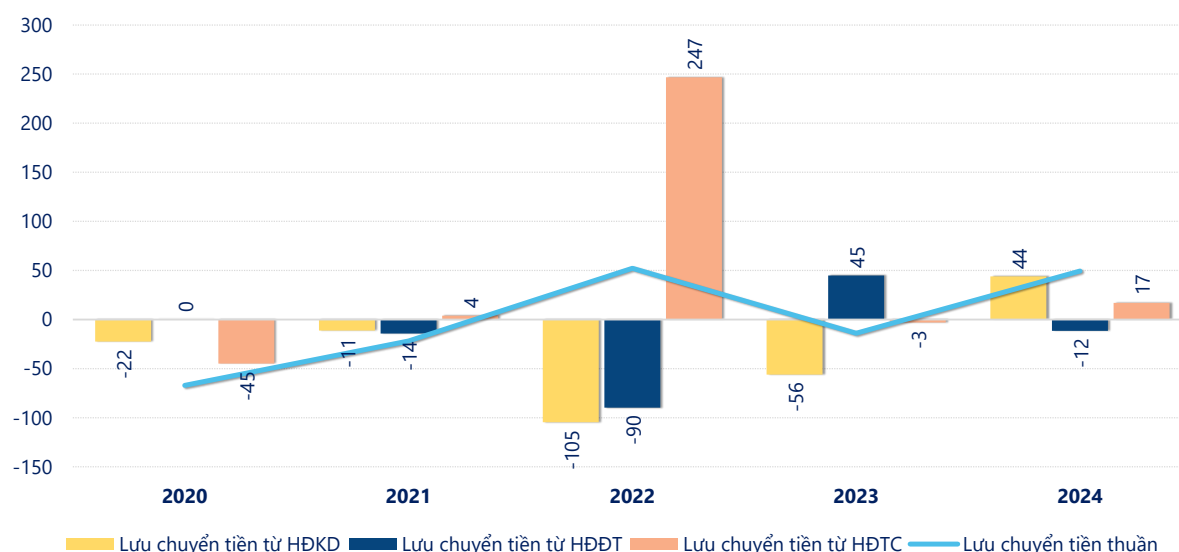
## KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>643</b>	<b>766</b>	<b>918</b>	<b>1,172</b>	<b>1,118</b>
Giá vốn hàng bán	607	729	858	1,085	1,033
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>35.5</b>	<b>37.1</b>	<b>60.5</b>	<b>87.3</b>	<b>85.2</b>
Doanh thu HĐTC	5.75	4.12	3.99	9.13	4.42
Chi phí TC	15.3	17.4	25.4	50.6	42.2
<b>Chi phí lãi vay</b>	<b>15.3</b>	<b>17.4</b>	<b>25.4</b>	<b>50.6</b>	<b>42.2</b>
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	-15.8	-17.6	-9.14	0	0
Chi phí QLDN	38.2	35.2	43.5	44.7	42.8
<b>LN thuần từ HĐKD</b>	<b>3.60</b>	<b>6.19</b>	<b>4.71</b>	<b>1.20</b>	<b>4.58</b>
Lợi nhuận khác	0.55	0.06	0.28	10.3	3.97
<b>LN trước thuế</b>	<b>4.15</b>	<b>6.25</b>	<b>4.99</b>	<b>11.5</b>	<b>8.55</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>3.41</b>	<b>3.67</b>	<b>2.76</b>	<b>4.66</b>	<b>3.21</b>
<b>LNST của CĐ cty mẹ</b>	<b>3.33</b>	<b>3.61</b>	<b>3.02</b>	<b>4.66</b>	<b>3.21</b>

tỷ VNĐ

## Lưu chuyển tiền



**Lưu chuyển tiền thuần** năm 2024 của VMC bằng **49.36** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-13.93 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **43.85** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-11.55** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **17.07** tỷ đồng.